CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 15/12/2025 (Thứ Hai)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3.5	21:43	01:00	↙
1.8	04:51	08:30	↗
3	11:16	14:30	↙
2.5	16:03	19:30	↗
3.5	22:11	01:30	↙
1.4	05:32	09:15	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***M.Tùng***	GLORY 55	3	56	299	P/s1 - TL CL7	03:00		01
2	***B.Long***	YM HARMONY	7	169	15,167	P/s1 - CL3	03:30	tt xấu	A3-01
3	***P.Thùy***	TIDE CAPTAIN	6.5	162	13,406	P/s1 - TCHP	03:30	SR, tt xấu	08-12
4	***V.Tùng***	MCC ANDALAS	8.8	148	9,954	P/s1 - CL7	12:00	//1500, tt xấu	A3-01
5	***Đ.Long - Vinh***	WAN HAI 313	9.1	213	27,800	P/s3 - CL4-5	09:00	//1200	A5-A6
6	***Đức***	INCRES	9.6	172	19,035	P/s3 - CL1	09:00	//1200	A1-A2
7	***Th.Hùng***	SITC RUNDE	8.5	172	18,724	P/s1 - CL3	13:30	//1500, ttx	A1-A3
8	***Đăng***	POS SINGAPORE	10	172	17,846	P/s3 - BNPH	13:00	//1600	A2-A3
9	***N.Minh - Quyền***	EVER OMNI	10.1	195	27,025	P/s3 - CL5	21:00	//0000	A1-A2
10	***Duyệt - Duy***	TERATAKI	10.5	186	29,421	P/s3 - CL4	19:30	// Y/c MP	A2-A6
11	***H.Trường***	WHITE DRAGON	9.3	172	17,225	P/s3 - CL7	04:30	//0100	A1-A2
12	***P.Hưng - M.Cường***	KMTC SURABAYA	9.2	200	28,736	P/s3 - CL4-5	04:30	//0100	A5-A6

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***H.Trường - N.Tuấn***	MOL CREATION	13	316	86,692	P/s3 - CM2	04:00	MP-VTX	MR-KS
2	***Thịnh***	BRIGHT SAKURA	9.5	186	29,622	P/s3 - CM4	06:00	Y/c MT-VTX	A9-A10
3	***A.Tuấn***	AS CARLOTTA	9.4	222	28,372	P/s3 - CM4	11:00	Y/c MP-VTX	A9-A10
4	***Quyết***	BRIGHT SAKURA	10	186	29,622	CM4 - P/s3	17:00	MT-VTX	A9-A10
5	***Nhật***	AS CARLOTTA	10	222	28,372	CM4 - P/s3	21:00	MP-VTX	A9-A10
6	***K.Toàn - N.Hoàng***	MOL CREATION	12.5	316	86,692	CM2 - P/s3	23:00	MP, VTX, ĐX	MR-KS

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***T.Cần - M.Hùng***	YM CERTAINTY	9.9	210	32,720	CL4 - P/s3	00:00	Cano DL, LT	A1-A5

2	*N.Cường*	SAWASDEE SIRIUS	9.2	173	18,051	CL3 - P/s2	03:00	LT, tt xấu	A3-A6
3	*Khái*	DING XIANG TAI PING	9.5	185	23,779	CL5 - P/s3	06:00	LT	A2-A6
4	*Quân - P.Tuấn*	ARCHER	9.4	223	27,779	CL4-5 - P/s3	12:00	LT	A5-A6
5	*P.Cần*	WAN HAI 292	9.5	175	20,918	CL7 - P/s2	15:00	LT ttx	A1-A2
6	*N.Hoàng*	SITC SHANDONG	8.6	172	17,119	CL1 - P/s2	12:00	LT ttx	A2-01
7	*Nghị*	YM HARMONY	8.2	169	15,167	CL3 - P/s2	16:30	LT ttx	A3-01
8	*Chương*	TIDE CAPTAIN	7.4	162	13,406	TCHP - P/s2	17:30	SR ttx	08-12
9	*Tân*	CATLAI EXPRESS	8	172	18,848	BNPH - P/s2	15:30	LT ttx	A3-TM
10	*N.Trường*	GLORY 55	3	56	299	TL CL7 - P/s2	20:00	Sông Dừa ttx	01
11	*Đ.Toản - Chính*	URU BHUM	9.5	195	25,217	CL4 - P/s3	22:30	Cano DL	A2-A6
12	*Đ.Minh - Giang*	MCC ANDALAS	9	148	9,954	CL7 - P/s3	03:00		A3-01
13	*Trung - Anh*	WAN HAI 313	9.1	213	27,800	CL4-5 - P/s3	07:00		A5-A6

STT	Hoa tiêu	Tàu dời	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	*T.Tùng*	EVER OATH	10.5	195	27,025	BP7 - CL5	07:00		A1-A5

TAN CANG PILOT
PILOTING TO SUCCESS